

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3372/2006/QĐ-UBND

Hạ Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội năm 2007**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số: 3411/2006/QĐ-UBND ngày 8/12/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số: 51/2006/NQ-HĐND ngày 21/12/2006 của HĐND huyện Hạ Hòa khóa XVII – Kỳ họp thứ 8 về nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2007;

Căn cứ Quyết định số: 3412/2006/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2007;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH**Điều 1.** Về chủ trương bố trí kế hoạch.

Năm 2007 có ý nghĩa quan trọng, tạo đà cho việc phấn đấu thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm (2006-2010). Kế hoạch 2007 của huyện, các ngành, các xã, thị trấn phải tiếp tục bám sát và cụ thể hóa kế hoạch phát triển KTXH 5 năm của huyện và các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển KTXH trong thời gian tới. Trong đó cần tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhất là kinh tế nông nghiệp nông thôn; chú trọng khai thác tiềm năng về đất đai, mặt nước, thế mạnh về du lịch để tiếp tục tăng tốc độ tăng trưởng, tranh thủ khai thác tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, thực hiện các dự án có hiệu quả nhất, duy trì tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế theo hướng bền vững.

Đẩy mạnh hơn nữa việc xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao, trong đó chú trọng nhất là trong việc huy động nguồn lực cho xây

dựng cơ sở vật chất trường học, nhà văn hóa khu dân cư. Thực hiện tốt chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo, cải thiện, nâng cao mức sống nhân dân.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục chấn chỉnh và thực hiện có kết quả cơ chế “ một cửa ” trong giải quyết công việc cho tổ chức và công dân.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác an toàn giao thông.

Việc phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch nhất là chỉ tiêu về ngân sách phải đảm bảo dân chủ, công khai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm 2007

1. Phát triển nông, lâm nghiệp, kinh tế nông thôn:

Chỉ đạo sản xuất theo kế hoạch được giao, phương châm bố trí các loại cây trồng, vật nuôi theo hướng coi trọng hiệu quả thu nhập cuối cùng, tuy nhiên cần tập trung vào các nội dung cụ thể sau:

- Sản xuất đảm bảo an toàn lương thực, đưa mạnh các giống lúa có chất lượng cao vào sản xuất. Tiếp tục chỉ đạo sản xuất các loại rau màu an toàn về vệ sinh thực phẩm, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung ở các xã phía Bắc và một số xã có truyền thống. Tiếp tục chương trình phát triển chè trên cơ sở trồng mới bằng các loại giống có năng suất, chất lượng cao kết hợp thâm canh cải tạo diện tích chè hiện có để nâng cao năng suất và sản lượng thu hoạch.

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi. Năm 2007 tập trung phát triển mạnh đàn lợn, đàn bò và các loại tiểu gia súc khác. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

- Tiếp tục mở rộng quy mô nuôi trồng thủy sản, duy trì phong trào nuôi cá lồng để tăng mạnh sản lượng khai thác.

- Thực hiện tốt chương trình phát triển rừng, việc trồng mới phải chú trọng tới việc lựa chọn giống, các loại cây đưa vào trồng đảm bảo phù hợp, có năng suất, hiệu quả cao.

Để thực hiện được mục tiêu đề ra cần: Tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chú trọng các xã nghèo. Đẩy mạnh hơn nữa công tác khuyến nông, tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến cáo kỹ thuật sản xuất dưới nhiều hình thức. Có biện pháp hỗ trợ cho nông dân trong một số chương trình trọng điểm (phát triển chè, thủy sản, chăn nuôi...) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, chỉ đạo đẩy

nhanh tiến độ dồn đổi ruộng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tổ chức rà soát, có kế hoạch quy hoạch các vùng sản xuất làm cơ sở chỉ đạo tập trung theo đặc điểm tập quán từng vùng đảm bảo sát thực tế, hiệu quả.

2. Về sản xuất công nghiệp – TTCN và ngành nghề trong nông thôn

- Tăng cường các giải pháp thu hút vốn đầu tư vào địa bàn, tranh thủ nguồn vốn khuyến công hỗ trợ phát triển ngành nghề, đồng thời có kế hoạch phát huy hiệu quả các làng nghề đã được công nhận.

- Tích cực vận động, có cơ chế hỗ trợ cụ thể để các thành phần kinh tế đầu tư vốn, kỹ thuật phát triển các ngành nghề sản xuất CN-TTCN; tập trung vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản, khai thác khoáng sản.

- Làm tốt công tác thẩm định các dự án đầu tư vào địa bàn, đảm bảo các dự án đầu tư phát huy được hiệu quả thực chất, đem lại lợi ích cho các nhà sản xuất và nhân dân trong huyện.

3. Về phát triển các ngành dịch vụ:

Khuyến khích phát triển các ngành nghề dịch vụ, nhất là dịch vụ du lịch. Năm 2007 cần tập trung thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng du lịch: Ao Châu, Đền Quốc mẫu Âu Cơ, đền Chu Hưng, khu du lịch Ao Trời – suối Tiên để thu hút khách đến tham quan, du lịch trên địa bàn. Đồng thời thực hiện tốt các dự án được UBND tỉnh giao kế hoạch (rừng đặc dụng núi Nả, rừng phòng hộ Ao Châu, đường vào khu du lịch Ao Châu, nhà khách khu vực Ao Châu).

4. Các vấn đề xã hội:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, duy trì và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng nếp sống mới ở cơ sở, có biện pháp đẩy mạnh hoạt động văn hóa thể thao ở cơ sở và trong các cơ quan. Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ xây dựng nhà văn hóa khu dân cư.

- Duy trì phổ cập Tiểu học và THCS, thực hiện tốt chương trình dạy và học theo hướng coi trọng chất lượng thực chất, kiên quyết chống lại bệnh thành tích trong giảng dạy và học tập. Tiếp tục củng cố cơ sở vật chất trường học theo hướng từng bước chuẩn hóa, phấn đấu 4 trường chuẩn quốc gia (01 trường Mầm non, 2 trường Tiểu học và 01 trường THCS).

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về bảo vệ sức khỏe cộng đồng, làm tốt công tác xã hội hóa Y tế trong công tác vệ sinh phòng bệnh và khám chữa bệnh. Có kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ y tế thôn, bản để có thể điều trị được một số bệnh ngay tại cộng đồng và có điều kiện để thực hiện các chương trình y tế

quốc gia có kết quả. Đồng thời tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị để xây dựng 4 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, dịch vụ phục vụ lễ hội.

- Thực hiện tốt chính sách xã hội, công tác đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, chú trọng đưa người đi lao động ở nước ngoài.

- Thực hiện chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%, giảm tỷ suất sinh dưới 0,3%, giảm tối đa người sinh con thứ 3. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền vận động nhằm nâng cao nhận thức cho người dân tự giác chấp hành chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường hoạt động nhân đạo.

5. Về an ninh quốc phòng:

- Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo an ninh trật tự, đề cao cảnh giác, sẵn sàng xử lý các trường hợp gây mất an ninh trật tự. Thực hiện tốt các phương án sẵn sàng chiến đấu, kế hoạch khu vực phòng thủ. Chú trọng nhiệm vụ huấn luyện dân quân, tự vệ, xây dựng lực lượng tại chỗ đủ khả năng sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

- Tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông; chủ động triển khai công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Năm 2007 cần hướng vào tuyên truyền các Luật mới như Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật khác.

6. Về cải cách thủ tục hành chính:

- Kiểm tra, chấn chỉnh thực hiện cơ chế “ một cửa” trong giải quyết công việc cho tổ chức, công dân, nhất là ở cấp xã, đảm bảo hoạt động thực chất, có hiệu quả, tránh hình thức chiếu lệ.

- Duy trì nề nếp làm việc của các cơ quan (gồm cả cấp xã) để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân giải quyết TTHC, xử lý các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu đối với nhân dân.

7. Về đầu tư phát triển.

(-) Về vốn:

- Vốn ngân sách:

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch được giao, các cấp ngân sách cân đối dành một phần bố trí cho đầu tư phát triển, ưu tiên cho các công trình trực tiếp phục vụ sản xuất và đời sống, thanh toán cho các công trình hoàn thành đã đưa vào sử dụng, thanh toán công nợ XDCB. Các nguồn vốn bố trí ngân sách từ đầu năm và nguồn xin bổ sung trong năm, UBND các cấp phải có kế hoạch sử dụng và báo cáo HĐND cùng cấp xem xét, thông qua mới tổ chức thực hiện.

- Đối với nguồn từ thu tiền sử dụng đất (cấp quyền sử dụng đất và đấu giá QSDĐ)

+ Phần ngân sách huyện được hưởng: Dự kiến sẽ tiếp tục bố trí để thanh toán cho các công trình nhà làm việc HĐND – UBND huyện, đường từ QL 32C đi Ao Trời – suối Tiên, nhà khách Ao Châu và một số công trình khác.

+ Phần ngân sách xã được hưởng: Bố trí cho các công trình của địa phương, lồng ghép vào các công trình cần có vốn đối ứng và thanh toán nợ các công trình: trụ sở làm việc HĐND-UBND xã, hội trường, trạm Y tế...

- Vốn huy động đóng góp của dân: Bố trí vào các công trình sử dụng nguồn nhà nước và nhân dân cùng làm (trường học, kênh mương, đường giao thông...) việc huy động vốn theo từng công trình cụ thể, trước khi huy động phải xin ý kiến của nhân dân và báo cáo HĐND cùng cấp mới tổ chức huy động. Quá trình tổ chức thực hiện phải đảm bảo công khai, minh bạch, thực hiện đúng quy chế dân chủ ở cơ sở.

(-) Quản lý Nhà nước trong đầu tư xây dựng:

Thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của UBND tỉnh Phú Thọ.

Các dự án đầu tư từ mọi nguồn vốn phải được kế hoạch hóa cụ thể, đảm bảo phù hợp về quy mô, tránh lãng phí, đảm bảo khả năng thanh toán, quan tâm đến công tác quy hoạch. Nghiêm cấm các chủ đầu tư triển khai các công trình khi chưa xác định được nguồn vốn hoặc chưa đầy đủ các thủ tục theo quy định (trừ các trường hợp đặc biệt phải có ý kiến của cấp có thẩm quyền).

Điều 3. Đầu mối giao kế hoạch và hệ thống chỉ tiêu kế hoạch:

1. Đầu mối giao kế hoạch.

Chủ tịch UBND huyện giao chỉ tiêu kế hoạch cho Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ các dự án do huyện quản lý (sau đây gọi chung là đơn vị)

2. Hệ thống chỉ tiêu kế hoạch:

(-) Chỉ tiêu Pháp lệnh:

- Đối với xã, thị trấn gồm các chỉ tiêu:

- + Tổng thu ngân sách; tổng chi ngân sách;
- + Huy động quỹ phòng chống thiên tai;
- + Số buổi chiếu phim nhựa phục vụ miền núi;
- + Chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ;

- Đối với các cơ quan gồm các chỉ tiêu:

- + Tổng dự toán chi được giao;
- + Phần tiết kiệm 10%

(-) Chỉ tiêu hướng dẫn (giao cho các xã, thị trấn):

- Diện tích các cây trồng chính: Cây lương thực (lúa, ngô), chè (trong đó chè trồng mới, chè thâm canh), diện tích rừng trồng mới.

- Sản lượng sản phẩm thu hoạch.
- Đàn trâu, đàn bò, đàn lợn.
- Mức giảm tỷ lệ hộ đói nghèo.
- Số lao động được giải quyết việc làm;
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, mức giảm tỷ suất sinh.

Điều 4. Về phân bổ và giao chỉ tiêu kế hoạch

Trên cơ sở chỉ tiêu được UBND tỉnh giao và Nghị quyết của HĐND huyện, giao cho phòng Tài chính – Kế hoạch đề xuất phương án giao chỉ tiêu cho các đơn vị trình UBND huyện quyết định.

Tổ chức giao kế hoạch cho các đơn vị. Giúp UBND huyện tổ chức công khai và chỉ đạo các đơn vị công khai các chỉ tiêu được giao (cả chỉ tiêu sản xuất và chỉ tiêu tài chính) chậm nhất 15 ngày kể từ ngày giao chỉ tiêu kế hoạch.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Căn cứ chỉ tiêu được giao, theo chức năng, nhiệm vụ của mình, các đơn vị có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Thường xuyên xem xét, đánh giá kết quả để đề xuất phương án chỉ đạo kịp thời. Đối với các chỉ tiêu sản xuất (chỉ tiêu hướng dẫn): Đây là chỉ tiêu định hướng nền sản xuất, vì vậy trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, các đơn vị (cấp xã) phải chủ động điều hành hướng sang mục tiêu khác phù hợp với từng địa phương nhưng phải đảm bảo hiệu quả và tốc độ tăng trưởng chung.

Điều 6. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; trưởng phòng TC- KH; các phòng, cơ quan liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khai (Đã ký)